

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/DS-ST
Ngày: 07/9/2018
V/v tranh chấp Hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Liêng Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Long

2. Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Văn Ban, là Thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2018 về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 73B/2018/QĐST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự :

Nguyên đơn: ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1976

Địa chỉ: X/Y đường N, phường K, quận N, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1989, địa chỉ: Z đường Đ, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (theo văn bản ủy quyền ngày 06/8/2018) – Có mặt.

Bị đơn: ông Lâm Phú H, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ N, ấp A, xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn – ông Nguyễn Quang K trình bày: ngày 15/9/2017 ông cho ông Lâm Phú H vay số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng, ông H hứa trả đủ khi có yêu cầu đòi nợ (theo biên nhận ngày 15/9/2017). Sau đó ông H không đóng lãi hàng tháng, ông đã nhiều lần liên hệ yêu cầu trả nợ nhưng ông H không thực hiện. Nay ông khởi kiện yêu cầu ông H trả cho ông số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng và nợ lãi tính từ ngày 15/9/2017 theo lãi suất pháp luật quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 07/6/2018 ông Nguyễn Quang K có đơn khởi kiện yêu cầu ông Lâm Phú H trả tiền nợ vay do ông đã nhiều lần đòi nợ nhưng ông H không thanh toán. Đây là tranh chấp Hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Phía bị đơn – ông Lâm Phú H đã được Tòa án triệu tập tham dự phiên hòa giải ngày 02/7/2018, ngày 20/7/2018 nhưng ông H không đến tham dự nên vụ việc không tiến hành hòa giải được. Tòa án đưa vụ án ra xét xử và đã tổng đạt Quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa về việc mở phiên tòa ngày 10/8/2018, ngày 07/9/2018 nhưng ông H vẫn vắng mặt không rõ lý do, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Ông H nhiều lần vắng mặt, không đến Tòa án tham dự hòa giải và phiên tòa, cũng không gợi ý kiến bằng văn bản nên Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai và chứng cứ do nguyên đơn xuất trình để giải quyết vụ án. Theo biên nhận mượn tiền ngày 15/9/2017 ông H vay của ông K số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 3%/tháng và cam kết sẽ trả lại số tiền trên khi ông K có yêu cầu. Đây là hợp đồng vay không có kỳ hạn, có lãi. Theo quy định tại khoản 2 Điều 469 Bộ luật Dân sự thì bên cho vay có quyền đòi lại tài sản bất cứ lúc nào nhưng phải báo trước một thời gian hợp lý, tuy nhiên hai bên có thỏa thuận ông H trả lại vốn gốc khi ông K có yêu cầu, đồng thời bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả tiền lãi. Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về tiền lãi, thỏa thuận lãi suất giữa hai bên là 3%/tháng vượt quá 20%/năm theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, do đó phần lãi suất vượt quá không có hiệu lực. Tiền lãi bị đơn phải trả tính từ ngày 15/9/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm là 50.000.000 đồng x 20%/năm x 11 tháng 22 ngày = 9.769.400 đồng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn chịu án phí 5% tương ứng phần nghĩa vụ phải thực hiện.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 469 Bộ luật Dân sự, khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Lê Phú H trả cho ông Nguyễn Quang K số tiền 59.769.400 đồng (Năm mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn bốn trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: ông H nộp 2.988.500 đồng. Nguyên đơn được nhận lại 1.375.000 đồng tiền tạm ứng án phí nộp theo biên lai số 005377 ngày 15/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. P;
- THA H. P;
- Lưu (HS - 2b).

Liêng Thị Hồng Hoa